

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ML  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2023/HS-ST

Ngày 11-01-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hương và ông Quảng Văn Mãng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào A S**, sinh ngày 01/01/1960, tại NC, ML, Sơn La; Nơi ĐKKHTT: Bản CK, xã NC, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Thào A S1 (đã chết) và con bà Thào Thị S2, (đã chết); Có vợ là Giàng Thị S3, sinh năm 1960 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/9/2003 bị Tòa án nhân dân huyện ML xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2022; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Chăm Trọng T, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

*Người phiên dịch:* Bà Vàng Thị D. Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Thào A L, sinh năm 1990.  
Địa chỉ: Bản CK, xã NC, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 07/9/2022 tại khu vực bản HN, xã NC, Công an xã NC, huyện ML phát hiện bắt quả tang Thào A S đang có hành vi cất giấu 01 hộp nhựa màu trắng bên trong có 03 cục bột màu hồng và 01 gói được gói bằng nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, Sang khai nhận là Heroine và Methamphetamine cất giấu để sử dụng.

Vật chứng thu giữ:

01 hộp nhựa màu trắng bên trong có 03 cục bột màu hồng và 01 gói được gói bằng nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, nghi là Heroine và Methamphetamine.

01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát 26L1-131.63, số khung RLHJA3668MY002780, số máy JA36E-1012824, xe đã qua sử dụng.

Ngày 07/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML và Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tiến hành bóc mở niêm phong và cân tịnh vật chứng thu giữ khi bắt quả tang. Kết quả: cục màu hồng thứ nhất có khối lượng 0,05 gam, lấy hết 0,05 gam làm mẫu giám định ký hiệu S1; cục màu hồng thứ hai có khối lượng 0,02 gam, lấy hết 0,02 gam làm mẫu giám định ký hiệu S2; cục màu hồng thứ ba có khối lượng 0,01 gam, lấy hết 0,01 gam làm mẫu giám định ký hiệu S3; cục màu trắng trong gói nilon màu trắng có khối lượng 0,13 gam, lấy hết 0,13 gam làm mẫu giám định ký hiệu S4. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định số 99. Tại Kết luận giám định số 1518 ngày 09/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Mẫu gửi giám định S1, S2, S3 đều là chất ma túy; loại Methamphetamine; mẫu gửi giám định S4 là chất ma túy; loại Heroine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,08 gam loại Methamphetamine và 0,13 gam loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Theo quy định tại Điều 4 của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hai chất ma túy Heroine và Methamphetamine thu giữ của Thào A S được quy định trong cùng một điểm (điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015) nên tính chung khối lượng chất ma túy 0,21 (Không phải hai mươi một) gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Thào A S khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 06/9/2022 S đang ở lán nường thuộc bản HN, xã NC, huyện ML thì có 01 người phụ nữ dân tộc Mông (S không quen, không biết tên, tuổi, địa chỉ) đến nhờ Sang chở đến bản PA, xã NC, huyện ML. S đồng ý và lấy xe máy của con trai là Thào A L chở người phụ nữ này đến bản PA, xã NC. Khi đến nơi người này nói không có tiền và trả công cho S bằng ma túy, sau đó người này đưa cho S 03 cục màu hồng và 01 gói nilon màu trắng bên trong có chất bột màu trắng và bảo đây là Methamphetamine và Heroine. S nhận số ma túy trên rồi đi xe về lán nường và cho ma túy vào 01 hộp nhựa màu trắng cất giấu ở đầu giường ngủ. Đến sáng ngày 07/9/2022 khi S đang ở lán nường thì bị Công an xã NC, huyện ML kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông theo lời khai của Thào A S đã trả công cho S bằng ma túy vào ngày 06/9/2022, Thào A S không biết tên, tuổi, địa chỉ, việc trao đổi không ai biết hoặc chứng kiến. Ngoài lời khai của S Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La không thu thập được tài liệu chứng cứ khác nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát 26L1-131.63, xe đã qua sử dụng là tài sản của anh Thào A L (con trai bị cáo) mua năm 2021, anh đi làm thuê xa nhà nên giao xe cho bị cáo Thào A S mượn để sử dụng hàng ngày. Việc bị cáo Thào A S sử dụng xe vào việc phạm tội anh không biết, anh đề nghị được trả lại chiếc xe.

Tại Bản cáo trạng số 01/CT-VKSML ngày 20/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Thào A S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Thào A S đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Thào A S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Thào A S từ 20 đến 26 tháng tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (đựng 01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở, 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng, 01 mảnh nilon màu trắng gói ban đầu).

Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thào A L: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA kiểu dáng BLADE, biển kiểm soát 26L1-131.63, số khung RLHJA3668MY002780, số máy JA36E-1012824, sơn màu xanh đen, xe có gương bên phải đã bị vỡ, yên xe có vết rách ở vị trí chỗ ngồi lái.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo khẳng định bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và tinh tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì bị cáo là người dân tộc, cư trú ở vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết, nhận thức kém, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, tài sản không có giá trị lớn và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, người phiên dịch, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thào A L vắng mặt nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ và được công bố tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Thào A S thừa nhận: Ngày 07/9/2022 Thào A S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,13 gam Heroine và 0,08 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã NC, huyện Mường La phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, thông báo kết quả giám định vật chứng của vụ án, lời khai của người chứng kiến.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Thào A S đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân, nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi cất giấu, cất giữ trái phép 0,13 gam Heroine và 0,08 gam Methamphetamine của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tòa cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo, áp dụng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo.

Về nhân thân: Ngày 16/9/2003 bị Tòa án nhân dân huyện ML xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích. Do đó bị cáo thuộc trường hợp nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, bị cáo không có khả năng thi hành, Tòa cần xem xét không áp dụng đối với bị cáo.

[6] Đối với người phụ nữ theo lời khai của Thào A S đã trả công cho Sang bằng ma túy vào ngày 06/9/2022, cơ quan chức năng không có cơ sở chứng minh, xử lý.

[7] Về vật chứng của vụ án:

01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (đựng 01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở, 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng, 01 mảnh nilon màu trắng gói ban đầu). Là của bị cáo dùng thực hiện tội phạm, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA kiểu dáng BLADE, biển kiểm soát 26L1-131.63, số khung RLHJA3668MY002780, số máy JA36E-1012824, sơn màu xanh đen, xe có gương bên phải đã bị vỡ, yên xe có vết rách ở vị trí chỗ ngồi lái. Là tài sản hợp pháp của anh Thào A L, cần trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thào A L.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo và người bào chữa xin miễn nộp tiền án phí. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: bị cáo Thào A S, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Thào A S 19 (Mười chín) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 07/9/2022).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (đựng 01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở, 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng, 01 mảnh nilon màu trắng gói ban đầu).

Tuyên trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thào A L: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA kiểu dáng BLADE, biển kiểm soát 26L1-131.63, số khung RLHJA3668MY002780, số máy JA36E-1012824, sơn màu xanh đen, xe có gương bên phải đã bị vỡ, yên xe có vết rách ở vị trí chỗ ngồi lái.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/12/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện ML và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A S.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 11/01/2023. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện ML;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Lê Thị Thu Hà**

